

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2020/HS-ST

Ngày: 27-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Nghi; bà Lê Thị Thanh Nhân;

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Duy T - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Ngô
Thị Ka Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố B (TP. B), tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2020/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thanh H**, tên gọi khác: H T B; sinh ngày 01 tháng 10 năm 1991, tại Lâm Đồng; giới tính: Nam; HKTT và cư trú: Hẻm X, đường L, phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; con ông: Trần Văn Ph (đã chết) và bà: Hồ Thị Ngọc Ng; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 06/02/2018 bị Tòa án nhân dân TP. B xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án 04/2018/HSST. Nhân thân: Ngày 14/08/2007 bị UBND thị xã B (nay là TP. B) ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản, theo quyết định số 1851/QĐ-UB. Ngày 24/04/2012 bị Tòa án nhân dân TP. B xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 29/2012/HSST. Ngày 29/01/2015 bị Tòa án nhân dân TP. B xử phạt 06 tháng tù về tội: Không tố giác tội phạm theo Bản án số 09/2015/HSST. Ngày 24/8/2017 bị Công an TP. B xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản; bị bắt, tạm giam từ ngày 30/7/2020 đến nay; có mặt.

- Bị hại:

1. Huỳnh T, sinh năm 1968; trú tại: Số M đường K, Phường B', TP. B, tỉnh Lâm Đồng; (Có mặt).

2. Đinh Trường Sơn H, sinh năm 1980, trú tại: Số H đường N, xã, TP. B, tỉnh Lâm Đồng; (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Lại Thị Vân A, sinh năm 1993; trú tại: Thôn K, xã L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 19/4/2020 đến ngày 23/7/2020 Trần Thanh H đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố B, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19/4/2020 H một mình điều khiển xe mô tô BS: 93T4-9289 đến khu vực phía sau Đền H thuộc phường B', TP. B để trộm cắp tài sản. Trên đường đi H nhặt được 01 chiếc bao tải màu nâu, loại 50kg; 01 chiếc túi nilon màu xanh dương, loại 20kg; 01 sợi dây nilon màu đen mang theo để đựng tài sản trộm cắp. Khi đến vườn cây của ông Huỳnh T, thì thấy có mấy cây bơ có nhiều trái nên vào hái trộm. Lần thứ nhất H hái được khoảng 20 kg bơ sau đó bỏ vào bao tải để cạnh xe máy rồi tiếp tục vào hái lần thứ hai. Khi hái được hơn 10kg thì H mang ra đổ vào trong bao tải để cạnh xe máy rồi tiếp tục quay lại hái tiếp lần thứ ba. Khi đang hái bơ thì bị ông Huỳnh Ph (anh trai ông T), cùng một số người dân phát hiện bắt giữ cùng với toàn bộ tang vật là 39,4 kg bơ (loại bơ thường).

Tại kết luận định giá tài sản số 42 ngày 26/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định 39,4kg bơ do H trộm cắp trị giá 197.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/7/2020 H chuẩn bị 01 con dao có chiều dài khoảng 20cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao màu trắng mang theo và điều khiển xe mô tô BS: 49S9-2540 đi đến khu vực trung tâm thành phố B mục đích tìm vườn nào có sầu riêng để hái trộm. Khi đi đến khu vực đường hẻm gần UBND phường L thì thấy có khoảng 4 xe thùng đựng rác của Công trình đô thị đặt bên lề đường, H lại gần thấy có 01 giỏ nhựa cao khoảng 40cm, rộng khoảng 30cm, có quai xách. H nhặt chiếc giỏ nhựa này cột vào yên xe mô tô rồi tiếp tục điều khiển xe xuống vườn cây của anh Đinh Trường Sơn H, ở địa chỉ số H đường N, Thôn T, xã L, TP. B, thấy trong vườn có nhiều cây sầu riêng nên H dựng xe ở bên ngoài rồi mang theo giỏ nhựa và dao đi vào vườn, dùng dao cắt 02 quả sầu riêng và nhặt 05 quả sầu riêng dưới đất bỏ vào giỏ rồi mang ra xe mô tô. Khi H đi được khoảng 100m thì bị người dân phát hiện bắt giữ và trình báo đến Công an.

Tại kết luận định giá tài sản số 109 ngày 03/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định 30kg quả sầu riêng ghép Thái Lan do H trộm cắp trị giá 1.500.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an TP. B đã tạm giữ và trả lại:

39,4kg quả bơ (loại bơ thường) cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Huỳnh T; 30kg quả sầu riêng (loại sầu riêng ghép Thái Lan) cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đinh Trường Sơn H;

Hiện Cơ quan CSĐT Công an TP. B đang tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius màu đỏ, đen, BS: 93T4-9289, số máy 5C64-016351, số khung RLCS5C6407Y016351; 01 túi nilon màu xanh dương, loại 20kg; 01 sợi dây nilon màu đen, dài 01m; 01 xe mô tô kiểu dáng Dream, màu tím, BS: 49S9-2540, số máy FMGY033522, số khung FT1008Y0011540; 01 giỏ xách có quai màu xanh; 02 con dao Thái Lan, dài 20cm, cán dao bằng nhựa màu vàng; 01 bao tải dệt nilon màu nâu loại 50 kg.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Huỳnh T và anh Đinh Trường Sơn H sau khi nhận lại được tài sản không có yêu cầu về dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu, không có thắc mắc khiếu nại đối với nội dung bản cáo trạng.

Bản Cáo trạng số 130/CT-VKSBL ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân TP. B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Trần Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trần Thanh H là người đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản. Vào ngày 19/4/2020 và ngày 23/7/2020 Trần Thanh H đã có hành vi lén lút trộm cắp 39,4 kg bơ và 30kg sầu riêng với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.697.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo H từ 18 đến 24 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về Dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm đề nghị không xem xét. Xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius màu đỏ, đen, BS: 93T4-9289, số máy 5C64-016351, số khung RLCS5C6407Y016351; 01 xe mô tô kiểu dáng Dream, màu tím, BS: 49S9-2540, số máy FMGY033522, số khung FT1008Y0011540 là xe bà Lại Thị Vân A mua hợp pháp, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội bà A không biết đề nghị trả lại cho bà A. Đối với 01 giỏ xách có quai màu xanh; 02 con dao Thái Lan, dài 20cm, cán dao bằng nhựa màu vàng; 01 túi nilon màu xanh dương, loại 20kg; 01 sợi dây nilon màu đen, dài 01m; 01 bao tải dệt nilon màu nâu loại 50 kg, xét không có giá trị đề nghị tịch thu tiêu hủy; buộc bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an TP. B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định tội: Trần Thanh H là người đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản. Vào ngày 19/4/2020 và ngày 23/7/2020 H đã có hành vi lén lút trộm cắp 39,4 kg bơ và 30kg sầu riêng với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.697.000 đồng. Đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành của vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 14/08/2007 bị UBND thị xã B (nay là TP. B) ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản, theo Quyết định số 1851/QĐ-UB. Ngày 24/04/2012 bị Tòa án nhân dân TP. B xử phạt 24 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 29/2012/HSST. Ngày 29/01/2015 bị Tòa án nhân dân TP. B xử phạt 06 tháng tù giam về tội Không tố giác tội phạm theo Bản án số 09/2015/HSST. Ngày 24/8/2017 bị Công an TP. B xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét thấy: Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

[6] Xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại sirius màu đỏ - đen, BS: 93T4-9289, số máy 5C64-016351, số khung RLCS5C6407Y016351; 01 xe mô tô kiểu dáng Dream, màu tím, BS: 49S9-2540, số máy FMGY0335221, số khung FT1008Y0011540 là xe bà Lại Thị Vân A mua hợp pháp, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội bà A không biết nên trả lại cho bà A. Đối với 01 giỏ xách có quai màu xanh; 02 con dao Thái Lan, dài 20cm, cán dao bằng nhựa màu vàng; 01 túi nilon màu xanh dương, loại 20kg; 01 sợi dây nilon màu đen, dài 01m; 01 bao tải dệt nilon màu nâu loại 50 kg xét không giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo **Trần Thanh H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo **Trần Thanh H** 15 (Mười lăm) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2020.

2/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 giỏ xách có quai màu xanh; 02 con dao Thái Lan, dài 20cm, cán dao bằng nhựa màu vàng; 01 túi nilon màu xanh dương, loại 20kg; 01 sợi dây nilon màu đen, dài 01m; 01 bao tải dệt nilon màu nâu loại 50 kg. Trả lại cho bà Lại Thị Vân A 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại sirius màu đỏ - đen, BS: 93T4-9289, số máy 5C64-016351, số khung RLCS5C6407Y016351; 01 xe mô tô kiểu dáng Dream, màu tím, BS: 49S9-2540, số máy FMGY0335221, số khung FT1008Y0011540.

3/ Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo, riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP B;
- Công an TP. B
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự TP. B;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đình Tú

